

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 10
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 428/2026/DS-ST

Ngày: 17-3-2026.

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 – THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lại Phước Trường

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Trung;

2. Bà Nguyễn Ngọc Thanh Tuyền.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Thành – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố H.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 10, Thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Võ Kim Cường – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 03 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 10, Thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 1461/2025/TLST- DS ngày 17 tháng 12 năm 2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 238/2026/QĐXXST- DS ngày 22 tháng 01 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 486/2026/QĐST-DS ngày 13 tháng 2 năm 2026 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V Bank).

Địa chỉ trụ sở: 89 Láng Hạ, phường Đ, Thành phố H.

Đại diện theo pháp luật ông Ngô Chí D, chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là: Ông Huỳnh Quốc T - Cán bộ xử lý nợ (Theo văn bản ủy quyền số: 2404/2025/UQ-VB, Ngày 07 tháng 11 năm 2025).

Địa chỉ: Số 96 Cao Thắng, phường B, Thành phố H

- **Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị Minh T, sinh năm: 1995; Căn cước công dân số; 082195000140, cấp ngày 12/4/2021 do Cục cảnh sát QLHC về TTXH cấp.

Địa chỉ: 445/9 Bình Đông, phường P, Thành phố H (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 17/7/2025, bản tự khai, nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V Bank) do ông Huỳnh Quốc T đại diện hợp pháp trình bày:

Ngày 21 tháng 07 năm 2018, bà Nguyễn Thị Minh T có ký hợp đồng vay vốn của Ngân hàng Thương mại cổ phần V (VBank) (sau đây gọi tắt là Ngân hàng) theo Hợp đồng với số tiền vay vốn số 005-P-2976772- LN180717080491; số tiền vay 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), thời hạn vay là 60 tháng, ngày giải ngân là ngày 21/7/2018, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân; sau khi vay bà T trả lãi vốn được một thời gian do không vi phạm nghĩa vụ thanh toán, bà Nguyễn Thị Minh T đã được tăng hạn mức lên 48.000.000 đồng ngày 26/08/2024 theo thỏa thuận tại điều kiện giao dịch chung. Tuy nhiên, đến ngày 13/12/2024 bà Nguyễn Thị Minh T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với VBank. Mặc dù VBank rất nhiều lần làm việc yêu cầu bà Nguyễn Thị Minh T thanh toán nợ theo đúng thỏa thuận hợp đồng nhưng bà T không thực hiện và đã vi phạm không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ cho VBank. Tạm tính đến ngày 22/01/2026, bà Nguyễn Thị Minh T còn nợ VBank theo hợp đồng là 86.392.822 đồng (Bằng chữ: Tám mươi sáu triệu ba trăm chín mươi hai nghìn tám trăm hai mươi hai đồng). Trong đó gồm Nợ gốc là 47.867.757 đồng và Nợ lãi là 38.525.065 đồng; xét thấy bên vay đã vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ trả nợ, do đó VBank đã chuyển toàn bộ khoản vay sang nợ quá hạn và thông báo chấm dứt việc thực hiện đối với các hợp đồng tín dụng trên, đồng thời tiến hành khởi kiện tại Tòa án nhân dân có thẩm quyền để đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp của VBank.

Nay, Ngân hàng khởi kiện đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết:

1/ Buộc bà Nguyễn Thị Minh T phải thanh toán ngay cho VBank toàn bộ số tiền nợ gốc, nợ lãi quá hạn và các khoản phát sinh liên quan theo Hợp đồng với số tiền vay vốn số 005-P-2976772- LN1807170804911, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 17/3/2026 là: 91.858.605 đồng (Chín mươi một triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn, sáu trăm lẻ năm đồng) gồm hai phần: Nợ gốc: 47.867.757 đồng (Bốn mươi bảy triệu, tám trăm sáu mươi bảy nghìn, bảy trăm năm mươi bảy đồng) và Nợ lãi: 43.990.848 đồng (Bốn mươi ba triệu, chín trăm chín mươi nghìn, tám trăm bốn mươi tám đồng).

2/ Ngoài ra, bà Nguyễn Thị Minh T tiếp tục trả lãi quá hạn theo mức lãi suất

các bên đã thỏa thuận trong các hợp đồng tín dụng, các thỏa thuận nêu trên, kể từ ngày 18/03/2026 cho đến khi thanh toán hết nợ cho VBank.

Bà Nguyễn Thị Minh T tiếp tục trả lãi phát sinh kể từ ngày 18/03/2026 cho đến khi thanh toán xong khoản vay.

*** Tại phiên tòa hôm nay:** Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V Bank) do ông Huỳnh Quốc T đại diện theo ủy quyền có đơn xin đề nghị vắng mặt tại phiên tòa; Xét theo quy định tại các Điều 227, 228, 254 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, do đó Hội đồng xét xử đủ cơ sở tiến hành xét xử vắng mặt theo quy định.

- Bị đơn Nguyễn Thị Minh T vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được lời khai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 10 phát biểu ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán và của Hội đồng xét xử kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án đã đảm bảo các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn chưa chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc đưa vụ án ra xét xử đúng theo quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1]. Về tố tụng và thẩm quyền giải quyết:

Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V Bank) khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Minh T phải thanh toán tiền gốc và tiền lãi phát sinh đối với khoản của Hợp đồng vay vốn số 005-P-2976772- LN1807170804911 ngày 21 tháng 07 năm 2018, đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 10 theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Bị đơn bà Nguyễn Thị Minh T đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng triệu tập đến Tòa án để tự khai, hòa giải, tham gia phiên tòa nhưng bà T đều vắng mặt không có lý do. Vì vậy căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Căn cứ vào các chứng cứ do nguyên đơn cung cấp có cơ sở xác định. Ngày 21 tháng 07 năm 2018, bà Nguyễn Thị Minh T có ký hợp đồng vay vốn của Ngân hàng Thương mại cổ phần V

(VBank) theo Hợp đồng với số tiền vay vốn số 005-P-2976772-LN180717080491; số tiền vay 10.000.000 đồng (mười triệu đồng), thời hạn vay là 60 tháng. Ngân hàng đã giải ngân ngày 21/7/2018, mục đích vay là tiêu dùng cá nhân, trong quá trình thực hiện hợp đồng bà T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ hợp đồng mặc dù Ngân hàng đã nhiều lần nhắc nhở nhưng bà T không thực hiện do đó Ngân hàng khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị Minh T phải thanh toán số tiền vốn và lãi còn thiếu, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 17/3/2026 là: 91.858.605 đồng (Chín mươi một triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn, sáu trăm lẻ năm đồng) gồm nợ gốc là : 47.867.757 đồng và nợ lãi là: 43.990.848 đồng là hoàn toàn có cơ sở để Hội đồng xét xử chấp nhận.

Trong suốt quá trình giải quyết vụ án, bà Nguyễn Thị Minh T không đến Tòa án để cung cấp chứng cứ bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình nên bà T phải chịu hậu quả của việc không chứng minh.

Vì vậy, buộc bà Nguyễn Thị Minh T phải thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V Bank) số tiền vốn và lãi còn thiếu theo tạm tính đến ngày 17/3/2026 với tổng số tiền nợ là 91.858.605 đồng (Chín mươi một triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn, sáu trăm lẻ năm đồng) là phù hợp.

- Thời hạn thanh toán: thanh toán kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của bên cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho bên cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của bên cho vay.

[3]. Án phí dân sự sơ thẩm bà Nguyễn Thị Minh T phải nộp là: 4.592.930 đồng (Bốn triệu, năm trăm chín mươi hai nghìn, chín trăm ba mươi đồng).

Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V Bank) không phải nộp án phí, được hoàn trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V Bank) số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 1.678.736 đồng (một triệu, sáu trăm bảy mươi tám nghìn, bảy trăm ba mươi sáu đồng). Theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: BLTU/25E, số 0034340 ngày 04/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;
- Căn cứ Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự 2015;
- Căn cứ Điều 100, 107 Luật Các tổ chức tín dụng 2024;
- Căn cứ Thông tư 39/2016/TT-NHNN ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của Tổ chức tín dụng, chi nhánh Ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng;
- Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;
- Căn cứ Điều 26 Luật Thi hành án dân sự.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V Bank).

Buộc bà Nguyễn Thị Minh T thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V Bank) số tiền vốn và tiền lãi của khoản vay của Hợp đồng vay vốn số 005-P-2976772- LN1807170804911 ngày 21 tháng 07 năm 2018, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm 17//3/2026 là: 91.858.605 đồng (Chín mươi một triệu, tám trăm năm mươi tám nghìn, sáu trăm lẻ năm đồng) gồm nợ gốc: 47.867.757 đồng và nợ lãi: 43.990.848 đồng.

2. Thời hạn thanh toán: thanh toán kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của bên cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho bên cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của bên cho vay.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: bà Nguyễn Thị Minh T phải nộp là: 4.592.930 đồng (Bốn triệu, năm trăm chín mươi hai nghìn, chín trăm ba mươi đồng).

Ngân hàng Thương mại cổ phần V (V Bank) không phải nộp án phí, được hoàn trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là: 1.678.736 đồng (một triệu, sáu trăm bảy mươi tám nghìn, bảy trăm ba mươi sáu đồng). Theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án Ký hiệu: BLTU/25E, số 0034340 ngày 04/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

4. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

5. Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện yêu cầu thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.H;
- VKSND KV10;
- THADS TP.H;
- Các đương sự;
- Lưu VT, hồ sơ.



**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lại Phước Trường